

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46 /2025/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở; Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (HN-HCM);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.HP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa

QUY ĐỊNH

Về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 46/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về:

- Quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đường địa phương đang khai thác.
- Trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao vào đường địa phương đang khai thác.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo quy định Luật Đường bộ năm 2024, Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến: quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đường địa phương và trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế, cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Chương II QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC, BẢO TRÌ ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Điều 3. Quy định quản lý đường địa phương

- Sở Xây dựng quản lý các tuyến đường tỉnh.
- Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý đường đô thị, đường huyện trong phạm vi địa giới hành chính quản lý.
- Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đường xã, đường ấp trong phạm vi địa giới hành chính quản lý.

4. Đối với đường tỉnh trùng với đường đô thị, Sở Xây dựng quản lý phân lòng đường; Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý vỉa hè, cây xanh, dải phân cách và các hạ tầng kỹ thuật khác có liên quan.

5. Đối với công trình cầu giáp ranh hai địa phương, hai địa phương thỏa thuận thống nhất giao một địa phương quản lý. Trường hợp chưa thống nhất, đơn vị trực tiếp quản lý tuyến đường tham mưu cơ quan cấp trên xem xét quyết định; đường xã, đường ấp, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định; đường huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đường địa phương đang khai thác

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

- a) Quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì các tuyến đường tỉnh.
- b) Duy trì kết nối giao thông, tải trọng, khai thác theo hồ sơ quản lý, đảm bảo phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường được thông suốt.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

- a) Quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì các tuyến đường trong phạm vi địa giới hành chính.
- b) Duy trì kết nối giao thông, tải trọng, khai thác theo hồ sơ quản lý, đảm bảo phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường được thông suốt.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

- a) Quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì các tuyến đường được giao quản lý.
- b) Duy trì kết nối giao thông, tải trọng, khai thác theo hồ sơ quản lý, đảm bảo phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường được thông suốt.

4. Đơn vị trực tiếp quản lý tuyến đường có trách nhiệm:

- a) Lập và trình phê duyệt quy trình, kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì, thực hiện bảo trì và quản lý chất lượng công việc bảo trì, đánh giá an toàn công trình, quản lý hồ sơ bảo trì công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

b) Tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

c) Thực hiện các công việc khác về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì theo quy định của Luật Đường bộ, quy định tại Nghị định, Thông tư và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III**TRÌNH TỰ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ VÀ CẤP GIẤY PHÉP THI CÔNG
NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG****Điều 5. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương**

1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích và cổng dịch vụ công trực tuyến đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị theo quy định tại mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

b) Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường địa phương, bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất (nếu có); văn bản/quyết định chấp thuận vị trí đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.

2. Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

a) Sở Xây dựng chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường đô thị, đường huyện, đường xã.

3. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả, nếu không đủ thành phần thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

b) Đối với hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ, có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Điều 6 Quy định này hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

5. Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư thì không phải thực hiện thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối. Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, khi có đầu nối vào hệ thống đường huyện, đường xã do địa phương quản lý thì không phải thực hiện thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

Điều 6. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích và cổng dịch vụ công trực tuyến đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị theo quy định tại mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

b) Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác; biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối.

2. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

a) Sở Xây dựng cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường đô thị, đường huyện, đường xã.

3. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu đủ thành phần theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả, nếu không đủ thành phần thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

b) Đối với hồ sơ nộp qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này, trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

a) Đối với nút giao đầu nối thuộc dự án đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối bằng tiến độ thực hiện dự án.

b) Đối với các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công đầu nối không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.

c) Hết thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công mà chưa hoàn thành thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục cấp phép.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Xây dựng

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Giao cho cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện công tác quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các quy định khác có liên quan.

3. Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) về tình hình quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường địa phương thuộc phạm vi quản lý.

Điều 9. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và người quản lý, sử dụng đường bộ đối với đường chuyên dùng, đơn vị được giao quản lý công trình đường bộ thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp./.

Phụ lục

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VÀ MẪU VĂN BẢN CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC; MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG VÀ MẪU GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Mẫu số 01. Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC **Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao vào đường.... .. (.. 3...)** Kính gửi: (4)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;
Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Hậu Giang;

-

- (.....5.....)

- (2....) đề nghị được chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào đường.... (.....6.....)

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ Các tài liệu theo quy định tại Điều Nghị định số.....

+ Hồ sơ Thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính).

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình nút giao đầu nối vào đường.... Tại Km../phải hoặc trái tuyến và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đầu nối vào đường.... Tại Km...+.../phải hoặc trái tuyến được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(...2....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (Do Chủ đầu tư đứng đơn).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tên đường địa phương đang khai thác; ví dụ “Chấp thuận thiết kế nút giao vào Km.+.../Trái tuyến hoặc phải tuyến/đường tỉnh 929 hoặc đường huyện....”.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép xây dựng công trình nút giao đầu nối.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên đường địa phương đang khai thác, cấp kỹ thuật của đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải tuyến.

Mẫu số 02. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác đang khai thác

(1)

(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

Về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) đường địa phương đang khai thác.... ghi tên, số hiệu đường bộ)

Kính gửi:

-(ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đầu nối);
- (ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đầu nối trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đầu nối khác cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số /2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ.....

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối);

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)..... (ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đầu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường địa phương đang khai thác (ghi tên, số hiệu đường bộ) kèm theo các yêu cầu khác tại các mục a), b), c)... văn bản này;

2. Các yêu cầu khác đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối tại mục 1 văn bản này như sau:

a) ..

b) ...

c) ...

(Phần ghi các yêu cầu: sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường và không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai

nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

Nơi nhận:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- Như trên;
-;
-;
- Lưu ...

Hướng dẫn nội dung ghi

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.
- (2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

Mẫu số 03. Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO
Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào Km.....(TUYẾN ĐƯỜNG) ...

Kính gửi: (...3...)

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

-

- Căn cứ (...4..);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...5...) tại (...6...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...7...) (bản chính).

+ (...8...).

(...2....) Đối với thi công công trình nút giao: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận và Giấy phép thi công.

(...2....) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2....) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

(...2....)

Nơi nhận:**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

- Như trên;

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-

- Lưu: VT.

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có);
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị
- (3) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp phép thi công;
- (4) Văn bản chấp thuận chấp thuận thiết kế nút giao của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- (5) Ghi đầy đủ tên nút giao đề nghị cấp phép thi công.
- (6) Ghi đầy rõ lý trình và tên đường địa phương đang khai thác, thuộc địa phận huyện, tỉnh.
- (7) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (8) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

Ghi chú:

Trên đây là các nội dung chính của mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công, các tổ chức, cá nhân căn cứ từng công trình cụ thể để ghi các nội dung và gửi kèm theo văn bản liên quan cho phù hợp./.

Mẫu số 04. Giấy phép thi công nút giao đầu nối

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 202...

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Công trình: Nút giao đầu nối.....(1).....

Lý trình:..... đường địa phương đang khai thác (hoặc đường khác).....

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ văn bản số: .../..... ngày.../..... /200...của (2) chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối ... và phương án tổ chức giao thông...(1)...;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3)..... (5) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:(3)

- Địa chỉ

- Điện thoại

-

2. Được phép thi công nút giao đầu nối vào Km0+.../đường địa phương đang khai thác..., theo hồ sơ thiết kế, văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và tổ chức thi công được duyệt theo Quyết định số: .../.... ngày.../...../200.. của (4)...., gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến đơn vị quản lý đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đất dành cho đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ;

- (các nội dung khác nếu cần thiết)

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày .. / ... / 202... đến ngày ... / / 202....

Quá thời hạn quy định phải đề nghị cấp gia hạn./.

(...2....)

Nơi nhận:

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

-;

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

-

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép thi công:

(1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.

(3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.

(4): Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền (trường hợp chủ đầu tư không đủ năng lực phê duyệt thiết kế).

(5): Cam kết tự di dời và không đòi bồi thường của chủ đầu tư công trình thiết yếu, biên quảng cáo, nút giao đầu nối./.